



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp,  
chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết  
tranh chấp đầu tư quốc tế

(Kèm theo Quyết định số 979/QĐ-TTg  
ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Nghị quyết số 20/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế (sau đây gọi là Nghị quyết) đã được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2026. Để việc triển khai thi hành Nghị quyết được đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết với nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Nghị quyết.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai thi hành Nghị quyết.

#### 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết.

b) Nội dung công việc phải gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Nghị quyết; gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Nghị quyết.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

a) Ở trung ương

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm; tài liệu tuyên truyền, phổ biến.

b) Ở địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm; tài liệu tuyên truyền, phổ biến.

2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết

a) Xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định, trong đó:

Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm soạn thảo các quy định về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành đối với các Điều 13, 14, 17, 18 của Nghị quyết.

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm soạn thảo các quy định và hồ sơ liên quan về: (i) Cơ chế đăng ký đầu tư bảo đảm việc thu hút đầu tư nước ngoài hiệu quả, ổn định, giảm thiểu phát sinh tranh chấp theo khoản 4 Điều 7 của Nghị quyết và (ii) Cơ chế phản hồi nhà đầu tư nước ngoài nhằm ngăn ngừa phát sinh vụ

việc tranh chấp đầu tư quốc tế theo khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết; gửi Bộ Tư pháp trước ngày 07 tháng 6 năm 2026 để tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế (các quy định của Nghị định phải bảo đảm tính rõ ràng, đầy đủ, khả thi để triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của Nghị quyết số 20/2026/QH16).

b) Nghị định của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Trung tâm phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế là đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu về phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định theo nhiệm vụ được giao tại khoản 4 Điều 19 của Nghị quyết, bảo đảm thực hiện đúng, kịp thời ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Văn bản số 1532-CV/VPTW ngày 05 tháng 4 năm 2026; trình Chính phủ trước 30 tháng 6 năm 2027.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

3. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với Nghị quyết, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

- Sản phẩm: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

4. Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân sự để bảo đảm thực hiện công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Nghị quyết.

### **III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM**

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số (đối với các nội dung liên quan), các văn bản pháp luật chuyên ngành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Bộ Tài chính chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước của các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi của mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Đồng thời, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết hoặc lồng ghép vào kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện khi được yêu cầu.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan khác có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Nghị quyết nếu cần thiết.

4. Đề nghị Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện các nội dung tại Mục II Kế hoạch này.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ, cơ quan có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.